

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 24 tháng 09 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số:

Tên nhiệm vụ: “*Khai thác và phát triển nguồn gen bản địa mận Đỏ và mận Chín sớm tại Hà Giang và Lạng Sơn*”.

Mã số: NVQG- 2019/ĐT.12.

Thuộc:

- Chương trình (*tên, mã số chương trình*): *Bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*.

- Khác (*ghi cụ thể*):

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

- Xây dựng được bộ tư liệu mô tả về đặc điểm nông sinh học, giá trị và tiềm năng phát triển của mỗi giống (mận Đỏ Hà Giang và mận Chín sớm Lạng Sơn).

- Tuyển chọn được 5 cây đầu dòng/giống, được công nhận.

- Xây dựng được 1,0 ha vườn cây mẹ: Được nhân từ cây đầu dòng (0,5 ha cho mận Đỏ Hà Giang và 0,5 ha cho mận Chín sớm Lạng Sơn).

- Xây dựng được vườn ươm nhân giống, quy mô 1.000 m². Năng lực sản xuất 5.000 cây/giống/năm đạt tiêu chuẩn.

- Xây dựng được các quy trình kỹ thuật: Quy trình nhân giống; quy trình trồng mới; quy trình chăm sóc vườn cũ cho mận Đỏ Hà Giang và mận Chín sớm Lạng Sơn.

- Xây dựng được 02 mô hình trồng mới. Quy mô 3 ha/giống.

- Xây dựng được 02 mô hình thâm canh vườn cũ. Quy mô 1 ha/giống. Năng suất tối thiểu 15%, hiệu quả kinh tế cao hơn 20% so với trồng đại trà.

| 3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: ThS. Vi Đại Lâm | | | |
|--|-----------------------|----------------------------|---|
| 4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên | | | |
| 5. Tổng kinh phí thực hiện: 4.680,00 | triệu đồng. | | |
| Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 4.480,00 | triệu đồng. | | |
| Kinh phí từ nguồn khác: 200,00 | triệu đồng. | | |
| 6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng: | | | |
| Bắt đầu: Tháng 9 năm 2019 | | | |
| Kết thúc: Tháng 2 năm 2023 | | | |
| Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (<i>nếu có</i>): | | | |
| gia hạn đến tháng 8/2023 | | | |
| 7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm: | | | |
| Số TT | Họ và tên | Chức danh khoa học, học vị | Cơ quan công tác |
| 1 | ThS. Vi Đại Lâm | Thạc sĩ | Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên |
| 2 | TS. Nguyễn Thị Thu Hà | Tiến sĩ | Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên |
| 3 | TS. Nguyễn Thế Huấn | Tiến sĩ | Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên |
| 4 | TS. Nguyễn Đức Tuân | Tiến sĩ | Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên |
| 5 | TS. Nguyễn Văn Duy | Tiến sĩ | Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên |
| 6 | TS. Nguyễn Văn Dũng | Tiến sĩ | Viện Nghiên cứu rau quả |
| 7 | TS. Đào Quang Nghị | Tiến sĩ | Viện Nghiên cứu rau quả |
| 8 | ThS. Võ Văn Thắng | Thạc sĩ | Viện nghiên cứu Rau Quả |
| 9 | ThS. Đinh Thị Vân Lan | Thạc sĩ | Viện nghiên cứu Rau Quả |
| 10 | ThS. Giang Đức Hiệp | Thạc sĩ | Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn tỉnh Hà Giang |

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Sản phẩm dạng I: Cây đầu dòng, vườn cây mẹ, vườn ươm giống, mô hình sản xuất

| TT | Tên sản phẩm | Đơn vị đo | Chất lượng | Theo thuyết minh | Thực tế đạt | Đánh giá |
|----|---|----------------|--|--|---|---------------|
| 1 | Cây mận Chín sớm và mận Đỏ đầu dòng bảo tồn tại chỗ phục vụ khai thác và phát triển | Cây | Cây sinh trưởng tốt, sạch bệnh được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công nhận | 10 cây (5 cây đầu dòng/giống) | 18 cây trong đó mận Chín sớm Lạng Sơn 8 cây và mận Đỏ Hà Giang 10 cây | Vượt kế hoạch |
| 2 | Vườn cây mẹ được nhân từ cây đầu dòng | ha | Cây sinh trưởng tốt, sạch bệnh | 05 ha/giống | 1 ha | Đạt |
| 3 | Vườn ươm nhân giống | m ² | Nhân giống cây con bằng phương pháp ghép mắt, công suất đạt 5000 cây/ năm, đạt tiêu chuẩn xuất vườn | 1000m ² , 5000 cây/giống/năm đạt tiêu chuẩn | 1000m ² , 5000 cây/giống/năm đạt tiêu chuẩn | Đạt |
| 4 | Mô hình trồng mới cây mận Chín sớm và mận Đỏ | Mô hình | Cây giống sinh trưởng khỏe, không sâu bệnh, đồng đều, tỷ lệ sống >95% | 2 mô hình = 6ha (3,0 Ha/mô hình/giống) | 2 mô hình = 6ha (3,0 Ha/mô hình/giống) | Đạt |
| 5 | Mô hình thảm canh cây mận Chín sớm và mận Đỏ (trên vườn trong giai đoạn cho quả) | Mô hình | Năng suất tăng tối thiểu 15% và hiệu quả kinh tế cao hơn 20% so với trồng đại trà, cây sinh trưởng tốt, có năng suất tăng 10 – 15% | 02 mô hình (1 ha/mô hình/giống) | 02 mô hình (1 ha/mô hình/giống) | Đạt |

Sản phẩm dạng 2: Các báo cáo quy trình

| TT | Tên sản phẩm | Yêu cầu khoa học cần đạt | Số lượng Theo hợp đồng | Số lượng Thực tế đạt | Đánh giá |
|----|---|--|------------------------|----------------------|----------|
| 1 | 01 Bản mô tả đặc điểm nông sinh học, giá trị và tiềm năng phát triển của mỗi giống (mận Đỏ Hà Giang và mận Chín Sớm Lạng Sơn) | Đảm bảo độ tin cậy, tính trung thực và khoa học, được nghiệm thu | 01 | 01 | Đạt |
| 2 | 02 qui trình nhân giống cây mận Chín sớm và mận Đỏ | Quy trình đảm bảo tính khao học, ngắn gọn, dễ áp dụng và được nghiệm thu cơ sở | 02 | 02 | Đạt |
| 3 | 02 qui trình trồng mới cây mận Chín sớm và mận Đỏ | Quy trình đảm bảo tính khao học, ngắn gọn, dễ áp dụng và được nghiệm thu cơ sở | 02 | 02 | Đạt |
| 4 | 02 qui trình thâm canh cây mận Chín sớm và mận Đỏ | Quy trình đảm bảo tính khao học, ngắn gọn, dễ áp dụng và được nghiệm thu cơ sở | 02 | 02 | Đạt |

3. Sản phẩm dạng 3: Sách, báo và các sản phẩm khác

| Số TT | Tên sản phẩm | Yêu cầu khoa học cần đạt | Tạp chí, Nhà xuất bản | Theo hợp đồng | Thực tế đạt |
|-------|--|--------------------------|---|---------------|-------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) |
| 1 | Bài Báo | | | 02 | 03 |
| 1.1 | Nghiên cứu ảnh hưởng của nguồn hạt phấn đến năng suất, chất lượng quả ở cây mận Chín sớm Lạng Sơn | Đã chấp nhận đăng | Tạp chí Khoa học và Công nghệ Lâm nghiệp | | |
| 1.2 | Nghiên cứu ảnh hưởng của chế phẩm bón lá đến năng suất và chất lượng quả ở giống mận Chín sớm Lạng Sơn | Đã chấp nhận đăng | Tạp chí nông nghiệp và phát triển Nông thôn | | |
| 1.3 | Đánh giá tính thích ứng và tuyển chọn cây đầu dòng phục vụ công tác khai thác và phát triển nguồn gen mận Đỏ huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang | Đã đăng | Tạp chí nông nghiệp và phát triển Nông thôn | | |

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

| Số TT | Tên sản phẩm | Thời gian dự kiến ứng dụng | Cơ quan dự kiến ứng dụng | Ghi chú |
|-------|--------------|----------------------------|--------------------------|---------|
| 1 | | | | |
| 2 | | | | |
| ... | | | | |

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

| Số TT | Tên sản phẩm | Thời gian ứng dụng | Tên cơ quan ứng dụng | Ghi chú |
|-------|--------------|--------------------|----------------------|---------|
| 1 | | | | |
| 2 | | | | |
| ... | | | | |

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Nhiệm vụ xây dựng được dữ liệu khoa học về đặc điểm hình thái, đa dạng di truyền của 2 giống mận (Chín Sớm Lạng Sơn và mận Đỏ Hà Giang) làm tiền đề xây dựng các biện pháp kỹ thuật trồng, chăm sóc và thâm canh nâng cao năng suất đối với 2 nguồn gen có giá trị.

Nhiệm vụ xây đánh giá 18 cây đầu dòng và 01 ha vườn cây mẹ cho 02 nguồn gen là cơ sở cung cấp nguồn cây giống có chất lượng đưa vào sản xuất.

Nhiệm vụ còn xây dựng 02 mô hình vườn trồng mới với quy mô 3ha/ mô hình và 02 mô hình thâm canh làm nơi học tập trao đổi kinh nghiệm cho người dân trong khu vực.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

- Nhiệm vụ đã lưu giữ được nguồn gen bản địa của 2 nguồn gen (mận Chín sớm Lạng Sơn và mận Đỏ Hà Giang) thông qua việc tuyển chọn các cây đầu dòng, từ đó cung cấp được nguồn nguyên vật cho quá trình nhân giống để phát triển 2 loài này.

- Các quy trình trồng, chăm sóc và cải tạo lại vườn cũ góp phần làm tăng năng suất và chất lượng quả mận từ đó làm tăng thu nhập cho người dân tại hai tỉnh Lạng Sơn và Hà Giang.

3.2. Hiệu quả xã hội

Với mục tiêu bảo tồn và phát triển bền vững nguồn gen cây mận Chín sớm và mận Đỏ tại Lạng Sơn và Hà Giang để người dân và các doanh nghiệp, trung tâm, viện nghiên cứu, trường Đại học có thể áp dụng sản xuất cây giống, nâng cao hiệu quả sản xuất và cung cấp nguyên vật liệu cho ngành chế biến thực phẩm trong nước phát triển. Đồng thời còn giúp duy trì khả năng che phủ đất, chống xói mòn, tăng cường khả năng giữ nước, giữ đất cải thiện môi trường sinh thái cho các khu vực trồng và sản xuất nguồn gen 02 giống mận.

Nhiệm vụ hỗ trợ đào tạo các bậc học từ đại học đến thạc sỹ, nâng cao trình độ nghiên cứu của sinh viên, học viên trong lĩnh vực Lâm nghiệp và Công nghệ sinh học.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do:.....

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ
(Học hàm, học vị, họ tên và chữ ký)



ThS. Vi Đại Lâm

**THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ**
(Họ tên, chữ ký và đóng dấu)



HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS. Nguyễn Hường Quang